TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST - HNGĐ	*Phủ Lý, ngày 17 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v xác nhận con cho cha
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ, TỈNH HÀ NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Duy.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2018/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 về việc "Xác nhận con cho cha" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2018/QĐST - HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Phạm Thị Hải Y, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 5, phường Q, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

2. Anh Phan Đình D, sinh năm 1979; địa chỉ: Đội 12, thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương.

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm 4, thôn Hoàn D, xã M, huyện D, tỉnh Hà Nam.

- Người có quyền, lợi ích được bảo vệ: Cháu Phan Nhật N, sinh ngày 26/4/2015.

Tại phiên họp có mặt chị Y, anh T. Vắng mặt anh D có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Anh Phan Đình D và chị Phạm Thị Hải Y là vợ chồng đã được Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giải quyết cho ly hôn theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 12/2015/QĐVDS – ST ngày 18/11/2015. Theo quyết định trên, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý xác định anh D và chị Y có con chung là Phan Nhật N, sinh ngày 26/4/2015. Do đó quyết định công nhận sự thỏa thuận của

các đương sự về con chung, giao cho chị Phạm Thị Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Nhật N. Anh D có nghĩa vụ đóng góp phí tổn nuôi dưỡng con chung và có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

Ngày 20/8/2017, chị Y có đơn đề nghị tái thẩm Quyết định giải quyết việc dân sự nêu trên với nội dung cháu Phan Nhật N không phải là con của anh D mà là con của anh Nguyễn Văn T. Tại đơn đề nghị ngày 12/9/2017, anh Nguyễn Văn T, trú tại: Xóm 4, thôn Hoàn D, xã M, huyện D, tỉnh Hà Nam đề nghị xác định cháu Phan Nhật N là con của anh và chị Y theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định tái thẩm số 19/2018/HNGĐ – TT ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội quyết định:

1. Chấp nhận kháng nghị tái thẩm số 22/2017/KNTT – HNGĐ ngày 04/12/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

2. Hủy một phần Quyết định giải quyết việc dân sự số 12/2015/QĐVDS – ST ngày 18/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam về phần con chung trong việc dân sự "Hôn nhân và gia đình" giữa nguyên đơn là chị Phạm Thị Hải Y với bị đơn là anh Phan Đình D.

Ngày 18/9/2018, anh Phan Đình D, chị Phạm Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giải quyết việc dân sự về việc "công nhận con cho cha" theo bản án số 19/2018/HNGĐ – TT ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và theo phiếu kết quả phân tích ADN của công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền kết luận: Nguyễn Văn T và Phan Nhật N có quan hệ huyết thống: Cha – con.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng; ý kiến về việc giải quyết việc dân sự.

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị phiên họp: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn như: thụ lý giải quyết việc dân sự đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục trong giai đoạn chuẩn bị phiên họp.

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Thư ký tại phiên họp: Tại phiên họp hôm nay Thẩm phán và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm việc dân sự.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người yêu cầu là anh Nguyễn Văn T, chị Phạm Thị Hải Y đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu là anh Phan Đình D không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Sau khi trình bày và phân tích các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự và xem xét quan điểm, nguyện vọng của người yêu cầu tại phiên họp. Đề nghị Thẩm phán - chủ tọa phiên họp xem xét, quyết định:

Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 và khoản 2 Điều 367; Điều 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 89, Điều 90, Điều 91, Điều 102 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu xác nhận con cho cha của chị Phạm Thị Hải Y, anh Phan Đình D và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận cháu Phan Nhật N, sinh ngày 26/4/2015 (con trai) là con đẻ của anh Nguyễn Văn T đồng thời là con chung giữa chị Phạm Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị Hải Y, anh Phan Đình D và anh Nguyễn Văn T được miễn toàn bộ lệ phí.

4. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu thực hiện theo quy định của pháp luật.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Người yêu cầu thực hiện theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp,Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: xét thấy yêu cầu xác nhận con cho cha của chị Phạm Thị Hải Y, anh Phan Đình D và anh Nguyễn Văn T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về giải quyết vắng mặt: đối với người yêu cầu, Tòa án đã tống đạt hợp lệ quyết định mở phiên họp cho anh Phan Đình D. Tại phiên họp anh D vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt anh D theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung:

[3] Xét yêu cầu xác nhận con cho cha của chị Phạm Thị Hải Y, anh Phan Đình D và anh Nguyễn Văn T, thấy:

Tại Quyết định tái thẩm số 19/2018/HNGĐ – TT ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã căn cứ vào đơn đề nghị tái thẩm và phiếu kết quả phân tích ADN của công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền kết luận: Nguyễn Văn T và Phan Nhật N có quan hệ huyết thống: Cha – con.

Hủy một phần Quyết định giải quyết việc dân sự số 12/2015/QĐVDS – ST ngày 18/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam về phần con chung trong việc dân sự "Hôn nhân và gia đình" giữa nguyên đơn là chị Phạm Thị Hải Y với bị đơn là anh Phan Đình D.

Nay anh Phan Đình D, chị Phạm Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý giải quyết việc dân sự về việc "công nhận con cho cha" theo bản án số 19/2018/HNGĐ – TT ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và theo phiếu kết quả phân tích ADN của công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền. Xét thấy yêu cầu của chị Phạm Thị Hải Y, anh Phan Đình D và anh Nguyễn Văn T là có căn cứ. Do đó, Tòa án căn cứ vào các Điều 89, Điều 90, Điều 91, Điều 102 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị Y, anh D và anh T là phù hợp với thực tế và đúng pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 và khoản 2 Điều 367; Điều 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 89, Điều 90, Điều 91, Điều 102 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu xác nhận con cho cha của chị Phạm Thị Hải Y, anh Phan Đình D và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận cháu Phan Nhật N, sinh ngày 26/4/2015 (con trai) là con đẻ của anh Nguyễn Văn T đồng thời là con chung giữa chị Phạm Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị Hải Y, anh Phan Đình D và anh Nguyễn Văn T được miễn toàn bộ lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; người yêu cầu vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việdân sự.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Phạm Duy